

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH

Ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi của Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Trên cơ sở ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tại Báo cáo số 262/BC-HĐND ngày 01/12/2023 về việc thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, giải trình như sau:

1. Tại điểm a khoản 1 Điều 2 (về hỗ trợ chi phí học tập thường xuyên):

1.1. Về nội dung: “a) Theo Nghị quyết số 37, đối tượng học sinh con “hộ cận nghèo” được hưởng mức hỗ trợ như đối tượng con hộ nghèo, con thương binh... Tuy nhiên, theo dự thảo Nghị quyết mới, đối tượng này không còn hưởng mức hỗ trợ như con hộ nghèo, con thương binh (1.300.000 đồng) mà hưởng mức hỗ trợ thấp hơn (600.000 đồng)... Theo báo cáo của trường THPT chuyên Lê Khiết thì đối tượng con hộ cận nghèo hiện đang theo học tại trường chỉ có 06 học sinh. Đề nghị xem xét để đối tượng này nhận mức hỗ trợ không thấp hơn mức hiện hưởng theo Nghị quyết 37.”

Về vấn đề này, Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

Đối với dự thảo Nghị quyết lần này, cơ quan soạn thảo và thành viên UBND tỉnh thống nhất đề xuất đối tượng học sinh con “hộ cận nghèo” hưởng chính sách hỗ trợ ở mức 2 (*mức 600 ngàn đồng*) thấp hơn Nghị quyết Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi. Lý do đề xuất như trên là:

- Để thực hiện tốt mục tiêu trong quản lý, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội hiện nay của địa phương (*phấn đấu đạt mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo*), nội dung này đã có Thông báo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Đặng Văn Minh.

- Đối chiếu với các cơ chế, chính sách do Trung ương ban hành thì chính sách cho đối tượng thuộc diện hộ nghèo cao hơn hộ cận nghèo hoặc đối tượng con hộ nghèo được hỗ trợ, hộ cận nghèo không được hưởng, cụ thể:

+ Chính sách miễn học phí theo Nghị định số 81 của Chính phủ áp dụng cho đối tượng hộ nghèo, trong khi đó, đối tượng hộ cận nghèo chỉ được hỗ trợ giảm học phí 50%.

+ Chính sách hỗ trợ chi phí học tập chỉ áp dụng cho đối tượng con hộ nghèo, không áp dụng với đối tượng con hộ cận nghèo....

1.2. Về nội dung: “b) Đối với đối tượng học sinh tại “*xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, huyện Lý Sơn*” là chưa phù hợp với quy định tại Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 (viết tắt là Quyết định số 353). Theo Quyết định số 353 thì tỉnh Quảng Ngãi chỉ có huyện Lý Sơn thuộc danh sách xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và không có danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển. Vì vậy, đề nghị xem xét, chỉnh sửa lại nội dung “*xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, huyện Lý Sơn*” để phù hợp với quy định tại Quyết định số 353.”

Về vấn đề này, Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

Đối với nội dung quy định “*các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển*”, Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất nội dung này là để dự lường trong trường hợp Chính phủ có quy định bổ sung các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển cho tỉnh Quảng Ngãi, thì kịp thời áp dụng các chính sách cho học sinh và không phải thực hiện quy trình sửa đổi Nghị quyết, tránh thiệt thòi cho học sinh. Tuy nhiên, theo ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng không quy định nội dung trên vào dự thảo Nghị quyết.

2. Tại khoản 2 Điều 2 (về chính sách hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập)

“- Về hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập cho học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi và có điểm môn chuyên của kỳ xét cấp từ 8,5 trở lên

Kế thừa Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND, tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập cho học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi và có điểm môn chuyên của kỳ xét cấp từ 8,5 trở lên, trùng về tên nội dung hỗ trợ (học bổng khuyến khích học tập), tiêu chuẩn hỗ trợ tại Điều 8 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP của Chính phủ, chỉ khác là mức hỗ trợ, nguồn học bổng và cách xét cấp học bổng.

Theo giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo tại cuộc họp thẩm tra, nguyên nhân quy định trùng đối tượng, đối với Nghị định số 84/2020/NĐ-CP là do Nghị định số 84/2020/NĐ-CP không quy định mức học bổng cụ thể, mà quy định mức học tối thiểu (tối thiểu bằng 3 lần mức học phí), nên trong quá trình thực hiện không có cơ sở xác định mức cụ thể đối với trường hợp này là bao nhiêu.

Tuy nhiên, tại Điều 8 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP Chính phủ quy định: “Ngoài học bổng khuyến khích học tập theo quy định tại Nghị định này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể có các chế độ, chính sách khác đối với học sinh trường chuyên, trường năng khiếu thuộc địa phương hoặc do địa phương quản lý”, theo đó, Chính phủ không giao cho địa phương quy định cụ thể mức học bổng khuyến khích học tập, chỉ giao địa phương quy định các chế độ, chính sách khác ngoài học bổng khuyến khích học tập.

Ngoài ra, tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP Chính phủ quy định HĐND tỉnh có thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ. Tuy nhiên, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ban hành trước Nghị định số 84/2020/NĐ-CP, nếu áp dụng Nghị định số 163/2016/NĐ-CP để trình HĐND tỉnh quyết định mức học bổng cụ thể thì chưa phù hợp với nguyên tắc áp dụng pháp luật tại khoản 3 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Từ các nội dung nêu trên, để có cơ sở cho HĐND tỉnh quyết định đối với nội dung hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập tại khoản 2 Dự thảo Nghị quyết, Ban Văn hóa - Xã hội đề nghị cơ quan soạn thảo, Sở Tư pháp, Sở Tài chính có ý kiến cụ thể việc trình HĐND tỉnh quyết định mức học bổng khuyến khích học tập cụ thể (cho học sinh có có điểm môn chuyên của kỳ xét cấp từ 8,5 trở lên) theo khung mức học bổng quy định tại Nghị định số 84/2020/NĐ-CP có đảm bảo thẩm quyền được Chính phủ giao tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP hay không?

Về vấn đề này, Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến giải trình như sau:

Tại cuộc họp thẩm tra, Sở Giáo dục và Đào tạo đã giải trình rất cụ thể lý do quy định chính sách học bổng theo Nghị định số 84/2020/NĐ-CP là do Nghị định số 84/2020/NĐ-CP không quy định mức học bổng cụ thể, mà quy định mức học tối thiểu (tối thiểu bằng 3 lần mức học phí; Học bổng khuyến khích học tập được bố trí trong dự toán chi ngân sách địa phương để cấp cho **tối thiểu 30%** số học sinh chuyên của trường) cho nên trong quá trình thực hiện không có cơ sở xác định mức cụ thể về học bổng để thực hiện chính sách này nếu không có quy định cụ thể. Nội dung này cũng phù hợp với quy định tại Nghị định số 163/2016/NĐ-CP Chính phủ. Xuất phát từ lý do phân tích trên, Sở Giáo dục và Đào tạo khẳng

định việc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định đối với nội dung hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập tại khoản 2 Dự thảo Nghị quyết là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Về nội dung: “2.2. Theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo xác định dự thảo Nghị quyết này là chính sách đặc thù của tỉnh, nên đã tiếp thu và không quy định vào dự thảo Nghị quyết nội dung “Học sinh đồng thời đạt học bổng khuyến khích học tập tại điểm a, điểm b, điểm c khoản này và học bổng khuyến khích học tập tại Điều 8 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ”. Như vậy, nếu học sinh đảm bảo điều kiện thì sẽ nhận học bổng tại Nghị quyết này và Nghị định số 84/2020/NĐ-CP, dẫn đến mức hỗ trợ học bổng cao hơn nhiều so với Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại mức hỗ trợ học bổng.

Về vấn đề này, Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến giải trình, tiếp thu chỉnh sửa Điều 2 như sau:

“ Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Hỗ trợ chi phí học tập thường xuyên:

a) Hỗ trợ 1.300.000 đồng/học sinh/tháng cho đối tượng là: Học sinh là con hộ nghèo, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, liệt sĩ, con gia đình là nạn nhân chất độc da cam/dioxin, mồ côi cả cha lẫn mẹ; học sinh thường trú ở xã, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, huyện Lý Sơn; học sinh là người dân tộc thiểu số; học sinh là người khuyết tật.

b) Hỗ trợ 600.000 đồng/học sinh/tháng cho đối tượng còn lại.

c) Học sinh nhận hỗ trợ chi phí học tập thường xuyên vào đầu mỗi tháng học, theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/năm học/học sinh.

2. Hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập:

Học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong kỳ để xét, cấp học bổng và đạt các tiêu chuẩn sau:

Học sinh có điểm môn chuyên của học kỳ xét cấp từ 8,5 trở lên được hưởng mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng ba lần mức học phí hiện hành của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết được phép thu.

3. Ngoài học bổng quy định tại khoản 2 Điều này, học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong kỳ để xét, được hỗ trợ thêm học bổng khuyến khích học tập nếu đạt tiêu chuẩn sau:

a) Đạt giải ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc đạt giải ba trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh của năm học đó, được hưởng mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng một lần mức học phí hiện hành của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết được phép thu.

b) Đạt được từ giải nhì trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc đạt được từ giải nhì trở lên trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh của năm học đó, được hưởng mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng

hai lần mức học phí hiện hành của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết được phép thu.

c) Là thành viên đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc khoa học kỹ thuật quốc gia được hưởng mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng ba lần mức học phí hiện hành của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết được phép thu.

d) Học sinh đồng thời đạt mức hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập tại điểm a, điểm b, điểm c Khoản này thì chỉ được nhận một học bổng mức cao hơn.

đ) Học bổng được cấp theo từng học kỳ, cấp 9 tháng trong năm học và được nhận một lần vào cuối mỗi học kỳ.”

4. Về nội dung: “Theo quy định tại Điều 85 Luật Giáo dục và khoản 2 Điều 6 Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, thì việc cấp học bổng khuyến khích học tập áp dụng cho học sinh đạt kết quả học tập xuất sắc, có thành tích trong các kỳ thi, tuy nhiên, dự thảo Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập cho thành viên đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc khoa học kỹ thuật quốc gia thì phù hợp với tính chất là học bổng khuyến khích học tập hay chưa? Nếu chưa phù hợp thì đề nghị nghiên cứu về tên chính sách hỗ trợ của đối tượng này cho phù hợp.”

Về vấn đề này, Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến giải trình, tiếp thu chỉnh sửa ở mục 3 nêu trên.

5. Về nội dung: “Theo Hướng dẫn số 1719/SGDĐT-GDTrH ngày 21/8/2023 của Sở Giáo dục - Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức thi chọn học sinh giỏi năm học 2023 - 2024, trong năm học 2023 - 2024, học sinh lớp chuyên trường Lê Khiết sẽ có hai kỳ thi cấp tỉnh là: Kỳ thi chọn đội tuyển dự kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia và Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh. Kỳ thi chọn đội tuyển sẽ diễn ra trước và “Học sinh được chọn vào đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia được công nhận học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12 năm học 2023-2024”. Như vậy, một đối tượng có thể đồng thời đạt tiêu chuẩn hỗ trợ tại điểm a và điểm c hoặc điểm b và điểm c của khoản 2 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết, nhưng dự thảo Nghị quyết chưa quy định cụ thể việc hưởng mức hỗ trợ trong trường hợp này (hỗ trợ mức cao nhất hay là cả hai mức hỗ trợ).”

Về vấn đề này, Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau: Đã bổ sung nội dung: d) Học sinh đồng thời đạt mức hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập tại điểm a, điểm b, điểm c Khoản này thì chỉ được nhận một học bổng mức cao hơn vào dự thảo.

6. Về nội dung: “Tại khoản 3 Điều 2 (về hỗ trợ tài liệu học tập): Đề nghị xem xét chỉnh sửa cụm từ “Học sinh được mượn các loại tài liệu phục vụ học tập tại thư viện” thành “Học sinh được mượn miễn phí các loại tài liệu phục vụ học tập tại thư viện”.” Sở Giáo dục và Đào tạo thống nhất tiếp thu chỉnh sửa như đề nghị của Ban Văn hóa – Xã hội.

7. Về nội dung: “Đề nghị cho biết thêm học kỳ I năm học 2023 - 2024 đã thực hiện hỗ trợ theo Nghị quyết số 37 chưa. Nếu nghị quyết mới ban hành có hiệu lực từ ngày 18/12/2023 thì có ảnh hưởng thanh toán học kỳ I hay cần quy định hiệu lực từ ngày 01/01/2024 để thuận tiện trong áp dụng. ”

Về vấn đề này, Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

- Đến thời điểm hiện tại, Trường THPT chuyên Lê Khiết chưa thực hiện chi hỗ trợ theo Nghị quyết số 37 cho học sinh.

- Về hiệu lực của Nghị quyết, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị quy định Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01/01/2024 là phù hợp với thực tiễn.

8. Hồ sơ đính kèm: Sở Giáo dục và Đào tạo xin đính kèm dự thảo Nghị quyết đã chỉnh sửa hoàn chỉnh sau tiếp thu, giải trình Báo cáo thẩm tra.

Sở Giáo dục và Đào tạo kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban VH-XH, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC (tđt).

GIÁM ĐỐC
 Ký bởi: SỞ GIÁO DỤC VÀ
 ĐÀO TẠO
 Thời gian ký: 04/12/2023
 16.51.03



Nguyễn Ngọc Thái

Số: /2023/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2023

DỰ THẢO
Trình thông qua

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Xét Tờ trình số 192/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh đang học lớp chuyên tại Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi;

b) Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Hỗ trợ chi phí học tập thường xuyên:

a) Hỗ trợ 1.300.000 đồng/học sinh/tháng cho đối tượng là: Học sinh là con hộ nghèo, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, liệt sĩ, con gia đình là nạn nhân chất độc da cam/dioxin, mồ côi cả cha lẫn mẹ; học sinh thường trú ở xã, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, huyện Lý Sơn; học sinh là người dân tộc thiểu số; học sinh là người khuyết tật.

b) Hỗ trợ 600.000 đồng/học sinh/tháng cho đối tượng còn lại.

c) Thời gian hỗ trợ: Thời gian cấp vào đầu mỗi tháng học, theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/năm học/học sinh.

2. Hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập:

Học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong kỳ xét, cấp học bổng và có điểm môn chuyên của học kỳ xét cấp từ 8,5 trở lên được hưởng mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng ba lần mức học phí hiện hành của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết được phép thu.

Thời gian hỗ trợ: Học bổng được cấp sau khi có kết quả học tập theo từng học kỳ và cấp 9 tháng trong năm học.

3. Ngoài học bổng quy định tại khoản 2 Điều này, học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong kỳ xét, cấp được hỗ trợ thêm học bổng khuyến khích học tập nếu đạt tiêu chuẩn sau:

a) Đạt giải ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc đạt giải ba trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh của năm học đó, được hưởng mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng một lần mức học phí hiện hành của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết được phép thu.

b) Đạt được từ giải nhì trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc đạt được từ giải nhì trở lên trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh của năm học đó, được hưởng mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng hai lần mức học phí hiện hành của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết được phép thu.

c) Là thành viên đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học kỹ thuật quốc gia được hưởng mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng ba lần mức học phí hiện hành của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết được phép thu.

d) Học sinh đồng thời đạt mức hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập tại điểm a, điểm b, điểm c khoản này thì chỉ được nhận một học bổng mức cao hơn.

đ) Thời gian hỗ trợ: Học bổng được cấp theo từng học kỳ, cấp 9 tháng trong năm học và được nhận một lần vào cuối mỗi học kỳ.

4. Hỗ trợ tài liệu học tập

Học sinh được mượn miễn phí các loại tài liệu phục vụ học tập tại thư viện, được sử dụng miễn phí internet, phương tiện, thiết bị phục vụ việc học tập, nghiên cứu khoa học của nhà trường.

5. Hỗ trợ chỗ ở

Học sinh có nơi cư trú (nhà ở) cách trường từ 10 km trở lên thì được ở ký túc xá miễn phí, ưu tiên những học sinh ở xa. Trường hợp ký túc xá không còn đủ chỗ thì học sinh có nhà ở cách trường từ 10 km trở lên được hỗ trợ tiền thuê chỗ ở hàng tháng 500.000 đồng/học sinh/tháng;

Thời gian hỗ trợ: tiền hỗ trợ được cấp theo từng học kỳ, hưởng không quá 9 tháng/năm học.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách cấp tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2023, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 và thay thế Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- VP ĐBĐQH và HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Lưu: VT, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân